

Bản án số: 154/2026/HS-PT

Ngày: 21-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán:

Ông Ninh Quang Thế

Ông Phan Thanh Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2026/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2026 đối với bị cáo Huỳnh Vũ H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2026/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Vũ H, sinh ngày 26/3/1993, tại Cà Mau; số CCCD: 096093010847; nơi cư trú: Khóm F, phường H, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T và bà Lê Ngọc T1; tiền án: có 02 tiền án ((1) Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2021/HS-ST ngày 26/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; (2) Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2021/HS-ST ngày 23/6/2021, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 47/2021/HS-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/5/2024); tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPHC ngày 22/4/2026, Trưởng Công an phường H, tỉnh Cà Mau xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân: Có 02 tiền án đã được xóa ((1) Ngày 25/11/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/02/2015, chấp hành xong án phí hình sự tháng 6 năm 2015; (2) Ngày 19/8/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/5/2016, nộp án phí ngày 16/12/2016); bị tạm giữ từ ngày 02/5/2026; bị tạm giam từ ngày 05/5/2026 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại (không được Toà án triệu tập): Bà Diệp Thúy L, sinh ngày 21/02/1993.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 25 phút ngày 02/5/2026, bà Diệp Thúy L điều khiển xe máy đi từ nhà đến tiệm trà sữa trên đường T thuộc khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau. Tại đây, bà L đậu xe dưới lòng đường phía trước quán, đối diện với quán P để đi vào mua trà sữa, điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro bà L để trong hộc bên phải phía trước của xe. Lúc này Huỳnh Vũ H điều khiển xe mô tô mang biển số 69AA-205.92 đi ngang qua phát hiện điện thoại di động của bà L nên nảy sinh ý định chiếm đoạt nên điều khiển xe đến đậu gần với xe của bà L rồi bước xuống đi đến gần xe của bà L lén lấy trộm điện thoại cất giấu vào người và đi về nhà. Sau đó H mang điện thoại vừa trộm được đến tiệm Đ, thuộc khóm G, phường H, tỉnh Cà Mau để mở khóa điện thoại nhưng chủ tiệm không đồng ý mở khóa nên H mang điện thoại trên đi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh C để thăm người thân.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, bà Diệp Thúy L đến Công an phường T, tỉnh Cà Mau trình báo nội dung vụ việc.

Qua công tác kiểm tra, xác minh, đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh C, Công an phường T, tỉnh Cà Mau phối hợp với Công an phường H, tỉnh Cà Mau đã tiến hành mời Huỳnh Vũ H để làm việc. Tại đây H tự nguyện giao nộp và Cơ quan Công an đã lập biên bản tạm giữ tài sản bao gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro, trên màn hình có dòng chữ “Iphone bị mất, Iphone này đã bị mất. Vui lòng gọi cho tôi. 0827851852” (điện thoại thu giữ trong túi quần bên phải của H);

- 01 (Một) xe mô tô hiệu SH biển số 69AA-205.92 (đang đậu trong khuôn viên Bệnh viện).

Theo Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND phường T, tỉnh Cà Mau, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro, 512GB, màu Titan Sa mạc (đã qua sử dụng), tính vào thời điểm ngày 02/5/2026, có giá trị là 25.316.536 đồng (hai mươi lăm triệu ba trăm mười sáu ngàn năm trăm ba mươi sáu đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2026/HS-ST ngày 31/7/2026 của Toà án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra, án sơ thẩm có xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/8/2026, bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận

kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2026/HS-ST ngày 31/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau về phần hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Vũ H khai nhận hành vi phạm tội là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ. Cụ thể: Do muốn có tài sản để sử dụng, nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/5/2026 tại khu vực đường T thuộc khóm B, phường T, tỉnh Cà Mau, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bà D Thúy Lam trong việc trông coi tài sản, nên đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 16 Pro của bà L để trong học xe mô tô. Kết quả định giá xác định điện thoại có trị giá 25.316.536 đồng. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau đã xét xử bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, gây mất trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo chiếm đoạt tài sản của người khác vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội thì bị xử lý và phải bầu hình phạt theo quy định.

[3] Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét đầy đủ và toàn diện tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, áp dụng tình tiết giảm nhẹ, gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có tiền án chưa được xóa, nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân không tốt do đã từng có 02 lần bị xét xử cùng về tội “Trộm cắp tài sản”. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Vũ H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 141/2026/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cà Mau về phần hình phạt.

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Vũ H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/5/2026.

3. Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 1-CM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-CM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-CM;
- Công an phường Hoà Thành, tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế